

Đề thi chính thức

MÃ ĐỀ: 423

Họ, tên học sinh:.....

Số báo danh:.....

A. TRẮC NGHIỆM: 4 ĐIỂM (Thời gian làm bài: 15 phút)

Học sinh làm bài trên phiếu trả lời trắc nghiệm

Câu 1. Sản xuất của cải vật chất có vai trò quyết định

- A. thu nhập của người lao động.
- B. mọi hoạt động của xã hội.
- C. việc làm của người lao động.
- D. số lượng hàng hóa trong xã hội.

Câu 2. Những chủ thể nào dưới đây cần vận dụng quan hệ cung - cầu?

- A. Nhà nước, mọi công dân, các doanh nghiệp.
- B. Mọi tầng lớp nhân dân và các công ty sản xuất.
- C. Nhà nước, người sản xuất, người tiêu dùng.
- D. Mọi doanh nghiệp sản xuất kinh doanh.

Câu 3. Tác dụng của công nghiệp hóa, hiện đại hóa là

- A. thiết thực và hiệu quả.
- B. to lớn và toàn diện.
- C. một số mặt.
- D. toàn diện.

Câu 4. Khi giá cả hàng hóa tăng lên thì cung, cầu sẽ diễn biến theo chiều hướng nào dưới đây?

- A. Cung tăng, cầu giảm.
- B. Cung giảm, cầu giảm.
- C. Cung tăng, cầu tăng.
- D. Cung giảm, cầu tăng.

Câu 5. Nội dung nào dưới đây thể hiện tính tất yếu của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta?

- A. Do yêu cầu phải xây dựng nền kinh tế tri thức.
- B. Do yêu cầu phải xây dựng cơ cấu kinh tế hiện đại, hiệu quả.
- C. Do yêu cầu phải phát triển đất nước.

D. Do yêu cầu phải rút ngắn khoảng cách tụt hậu so với các nước khác.

Câu 6. Một trong những vai trò của sản xuất của cải vật chất là

- A. tạo ra các giá trị vật chất và tinh thần.
- B. giúp con người có việc làm.
- C. thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.
- D. cơ sở tồn tại của xã hội.

Câu 7. Quy luật giá trị tồn tại ở nền sản xuất nào dưới đây?

- A. Mọi nền sản xuất.
- B. Nền sản xuất hàng hóa.
- C. Nền sản xuất xã hội chủ nghĩa.
- D. Nền sản xuất tư bản chủ nghĩa.

Câu 8. Giá trị của hàng hóa được biểu hiện thông qua

- A. hao phí lao động.
- B. chi phí sản xuất.
- C. giá trị trao đổi.
- D. giá trị sử dụng.

Câu 9. Yếu tố nào dưới đây là một trong những đối tượng lao động trong ngành Công nghiệp khai thác?

- A. Than.
- B. Sân bay.
- C. Máy cày.
- D. Nhà xưởng.

Câu 10. Trong nền sản xuất hàng hóa, giá cả hàng hóa là

- A. tổng chi phí sản xuất và lợi nhuận.
- B. quan hệ giữa người bán và người mua.
- C. giá trị của hàng hóa.
- D. biểu hiện bằng tiền của giá trị hàng hóa.

Câu 11. Cung - cầu trên thị trường bị ảnh hưởng bởi yếu tố nào dưới đây?

- A. Hàng hóa.

B. Giá cả.

C. Tiền tệ.

D. Người sản xuất.

Câu 12. Tiền thực hiện chức năng thước đo giá trị khi

A. tiền được dùng để chi trả sau khi giao dịch.

B. tiền dùng để cất trữ.

C. tiền làm môi giới trong quá trình trao đổi hàng hóa.

D. tiền dùng để đo lường và biểu hiện giá trị của hàng hóa.

Câu 13. Tăng trưởng kinh tế gắn liền với cơ cấu kinh tế hợp lý, tiến bộ và công bằng xã hội là

A. thúc đẩy kinh tế.

B. ổn định kinh tế.

C. thay đổi kinh tế.

D. phát triển kinh tế.

Câu 14. Hai hàng hóa có thể trao đổi được với nhau vì

A. chúng đều có giá trị và giá trị sử dụng.

B. chúng có giá trị sử dụng khác nhau.

C. chúng có giá trị bằng nhau.

D. chúng đều là sản phẩm của lao động.

Câu 15. Giá cả hàng hóa trên thị trường không đổi, năng xuất lao động tăng làm cho

A. lượng giá trị của một hàng hóa tăng và lợi nhuận tăng.

B. lượng giá trị của một hàng hóa tăng và lợi nhuận giảm.

C. lượng giá trị của một hàng hóa giảm và lợi nhuận giảm.

D. lượng giá trị của một hàng hóa giảm và lợi nhuận tăng.

Câu 16. Phương án nào dưới đây thể hiện mặt hạn chế của cạnh tranh?

A. Gây ra hiện tượng lạm phát.

B. Tiền giấy khan hiếm trên thị trường.

C. Làm cho cung lớn hơn cầu.

D. Đầu cơ tích trữ gây rối loạn thị trường.

(Học sinh không được sử dụng tài liệu)

HẾT